

Bản án số: 19/2022/HS-PT.
Ngày: 15-4-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu.
Các Thẩm phán: Ông Trần Nam Trung;
Bà Trương Tổ Hương.

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Ánh Tuyết-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thúy Nga-Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Châu Hán N do có kháng cáo của bị cáo N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2021/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Châu Hán N, sinh năm 1983; Tại: V, Sóc Trăng; Nơi cư trú: Số nhà A, đường L, khóm D, Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Châu Xuân Đ và bà Bành Thị N; Anh, chị, em ruột có: 06 người; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11-9-2021 cho đến nay; (có mặt).

- Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Triệu Tuấn N1, Nguyễn Văn G, Nguyễn Như H, Nguyễn Thị Thu H1, Lâm Văn L, Nguyễn Thị T (B), Huỳnh Hán C (Tr), Châu Tô M và Trần Thị Bích L1 (Mười).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 18-02-2021, tại số nhà A, đường L, khóm D, Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng lực lượng Công an thị xã V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Châu Hán N đang bán số đề đầu, đuôi và bao lô cho Nguyễn Văn G. Cụ thể: số 40 đầu, đuôi, bao lô tổng cộng số tiền 100.000 đồng. Tang vật thu tại hiện trường gồm: 12 tờ giấy ghi phôi đề ngày 18-02-2021 ghi số đề đài An Giang; 01 điện thoại Iphone màu đen; Tiền Việt Nam 4.087.000 đồng. Đồng thời, tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo Châu Hán N thu giữ các cuốn sổ ghi số đề, viết, máy tính số và tiền Việt Nam 18.080.000 đồng. Ngoài ra, trong ngày 18-02-2021 bị cáo Châu Hán N còn bán số đề cho: Nguyễn Văn G số đầu, số đuôi và bao lô với tổng số tiền là 460.000 đồng; Lâm Văn L số đầu, đuôi với tổng số tiền là 60.000 đồng; Nguyễn Thị Thu H1 số đầu, đuôi với tổng số tiền là 44.000 đồng; Huỳnh Hán C số đầu, số đuôi, bao lô với tổng số tiền là 150.000 đồng; Trần Thị Bích L1 số đầu, đuôi với tổng số tiền là 70.000 đồng; Nguyễn Như H số đầu, đuôi với tổng số tiền là 80.000 đồng; Nguyễn Thị T số đầu, đuôi với tổng số tiền là 225.000 đồng; tên Khánh (không xác định họ tên và địa chỉ) số đầu, đuôi với tổng số tiền là 100.000 đồng. Tổng cộng số tiền bán cho những người nêu trên là 1.189.000 đồng.

Đồng thời, trong ngày 18-02-2021, Châu Hán N còn nhắn tin qua mạng xã hội Zalo cho Triệu Tuấn N1 mua bao lô các con số 45, 46, 47, 48, 49 của đài An Giang với tổng số tiền 4.500.000 đồng.

Như vậy, trong ngày 18-02-2021, bị cáo Châu Hán N tham gia bán và mua số đề của đài An Giang với tổng số tiền là 5.689.000 đồng.

Qua kết quả điều tra, do số tiền dùng để đánh bạc không đủ định lượng (dưới 5.000.000 đồng) và không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên Công an thị xã V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ, đối với: Nguyễn Văn G, Trần Thị Bích L1, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Thu H1, Nguyễn Như H, Huỳnh Hán C, Lâm Văn L. Riêng đối với Triệu Tuấn N1, Công an thị xã V đã đề nghị Chủ tịch UBND thị xã V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 15.000.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2021/HS-ST ngày 30-12-2021 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Châu Hán N phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Châu Hán N 05 (năm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Châu Hán N số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

* Ngày 11-01-2022, bị cáo Châu Hán N kháng cáo xin được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Châu Hán N bổ sung nội dung kháng cáo xin được phạt tiền, không áp dụng hình phạt bổ sung nếu không được chấp nhận thì xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo xin được phạt tiền, không áp dụng hình phạt bổ sung của bị cáo Châu Hán N, sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Châu Hán N lập ngày 11-01-2022 và nộp cho Tòa án nhân dân thị xã V vào ngày 12-01-2022 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Châu Hán N bổ sung kháng cáo xin được phạt tiền, không áp dụng hình phạt bổ sung nếu không được chấp nhận thì xin hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo N về việc bị cáo xin được phạt tiền, không áp dụng hình phạt bổ sung nếu không được chấp nhận thì xin hưởng án treo.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Châu Hán N như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Châu Hán N khai nhận trong ngày 18-02-2021, bị cáo N đã bán số đầu, số đuôi và bao lô (18 con số) cho Nguyễn Văn G, Trần Thị Bích L1, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Thu H1, Nguyễn Như H, Huỳnh Hán C, Lâm Văn L và tên K (không xác định họ tên và địa chỉ) thu lợi bất chính với số tiền là 1.189.000 đồng. Đồng thời, cùng ngày bị cáo Châu Hán N mua số đề bao lô (18 con số) của Triệu Tuấn N1 đài An Giang với số tiền 4.500.000 đồng. Trong lúc đang bán số đề cho tên Nguyễn Văn G và chưa có kết quả xổ số thì bị lực lượng Công an thị xã V kết hợp Công an Phường A lập biên bản bắt quả tang. Nhận thấy lời khai của bị cáo Châu Hán N phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản khám nghiệm hiện trường và 12 phôi đề cũng như các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Châu Hán N phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và gây hậu quả thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Châu Hán N thực hiện hành vi đánh bạc (mua bán số đề ăn thua bằng tiền) có giá trị là 5.689.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Châu Hán N phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật

Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Châu Hán N về việc xin được phạt tiền, không áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy, khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm cũng đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Bị cáo là người dân tộc Hoa và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo 05 tháng tù và phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình đơn chiết, bản thân bị cáo là lao động chính, bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N là đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên là chấp nhận kháng cáo xin được phạt tiền, không áp dụng hình phạt bổ sung của bị cáo Châu Hán N.

[4] Do kháng cáo về việc xin được phạt tiền, không áp dụng hình phạt bổ sung của bị cáo Châu Hán N được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nên kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Châu Hán N Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Châu Hán N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Châu Hán N về việc xin được phạt tiền, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Sửa phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2021/HS-ST ngày 30-12-2021 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

3. Xử phạt bị cáo Châu Hán N 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Châu Hán N.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Châu Hán N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND thị xã V (02);
- VKSND thị xã V (01);
- CQĐT-Công an thị xã V (01);
- CQTHAHS-Công an thị xã V (01);
- Chi cục THADS thị xã V (01);
- Bị cáo (01);
- CQTHAHS-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PHSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu HSVA, THS (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Hữu